

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành,
khai thác dữ liệu trên Cổng dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân;

Theo đề nghị đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 922/TTr-STTTT ngày 23 tháng 5 năm 2024 về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác dữ liệu trên Cổng dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành, khai thác dữ liệu trên Cổng dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Báo Ninh Bình, Đài PTTH Ninh Bình;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, VP6.
HP_VP6_QĐ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tổng Quang Thìn

QUY CHẾ

Quản lý, vận hành, khai thác dữ liệu trên Cổng dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành, khai thác dữ liệu trên Cổng dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được áp dụng cho các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị trực thuộc, các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị).

2. Cá nhân, tổ chức khác có liên quan trong hoạt động sử dụng dữ liệu trên Cổng dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Dữ liệu mở được quy định tại khoản 4 Điều 3 của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ.

2. Dữ liệu chuyên ngành là dữ liệu của một ngành, lĩnh vực do cơ quan nhà nước quản lý.

3. Danh mục dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình là danh mục các dữ liệu mở của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình do UBND tỉnh ban hành tại quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 22/9/2021.

4. Cổng dữ liệu được quy định tại khoản 3 Điều 3 của Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

5. Cổng dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình bao gồm Cổng dữ liệu tỉnh và Hệ sinh thái dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình (Sau đây gọi tắt là Cổng dữ liệu mở) là Cổng dữ liệu để phục vụ việc công bố dữ liệu mở, cung cấp thông tin về chia sẻ dữ liệu của cơ quan nhà nước trong nội bộ tỉnh, có địa chỉ: <https://data.ninhbinh.gov.vn/>.

6. Chủ quản cơ sở dữ liệu là cơ quan có trách nhiệm chính trong việc quản lý, cập nhật, duy trì và sử dụng trực tiếp dữ liệu thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan đó.

Điều 4. Nguyên tắc cập nhật cơ sở dữ liệu vào Cổng dữ liệu mở

1. Các dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị được thu thập, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng thường xuyên; đảm bảo “*đúng, đủ, sạch, sống*”.
2. Các dữ liệu chuyên ngành do các cơ quan, đơn vị cung cấp, được công bố trên Cổng dữ liệu mở phải đảm bảo các quy định hiện hành về bảo mật thông tin, không xâm phạm lợi ích của Nhà nước, tổ chức và cá nhân.
3. Cơ sở dữ liệu được các cơ quan, đơn vị chia sẻ lên Cổng dữ liệu mở không được chồng lấn với các cơ sở dữ liệu của bộ, ngành và phải đảm bảo được đồng bộ với cơ sở dữ liệu dùng chung của các bộ, ngành.
4. Các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện trên Cổng dữ liệu mở được cấp phát tài khoản truy cập và được phân quyền để cập nhật các dữ liệu chuyên ngành do đơn vị phụ trách được quy định theo chức năng nhiệm vụ.
5. Cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cập nhật và chia sẻ dữ liệu chuyên ngành, lĩnh vực hoạt động của cơ quan, đơn vị mình cho các cơ quan, đơn vị khác và một phần dữ liệu chia sẻ cho cá nhân, tổ chức trên Cổng dữ liệu mở.
6. Đối với các cơ quan, đơn vị đã có cơ sở dữ liệu chuyên ngành, có hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo các tiêu chuẩn của ngành và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định, thì cung cấp API để Cổng dữ liệu mở kết nối.
7. Quy định về thời hạn cập nhật dữ liệu
 - Đối với dữ liệu cập nhật theo tháng: Cơ quan, đơn vị phải cập nhật dữ liệu lên Cổng dữ liệu mở chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày kết thúc tháng.
 - Đối với dữ liệu cập nhật theo quý: Cơ quan, đơn vị phải cập nhật dữ liệu lên Cổng dữ liệu mở chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày kết thúc quý.
 - Đối với dữ liệu cập nhật theo năm: cơ quan, đơn vị phải cập nhật dữ liệu lên Cổng dữ liệu mở chậm nhất là 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm.

Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 7 Chương I của Luật An toàn thông tin mạng, Điều 8 Chương I của Luật An ninh mạng, Điều 6 Chương I của Luật Giao dịch điện tử.
2. Các hành vi bị cấm trong hoạt động quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số quy định tại Điều 8 Chương I của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ.
3. Hành vi khác bị nghiêm cấm theo quy định của pháp luật.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH CỔNG DỮ LIỆU MỞ

Điều 6. Biện pháp quản lý

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

- Thực hiện đơn đốc, kiểm tra hoạt động kết nối, chia sẻ dữ liệu theo thẩm quyền; hướng dẫn kiểm tra hoạt động kết nối, chia sẻ dữ liệu trong cơ quan nhà nước.
- Kiểm tra độ an toàn, toàn vẹn dữ liệu trên Cổng dữ liệu mở.
- Đảm bảo các biện pháp an toàn, an ninh mạng đối với Cổng dữ liệu mở.

2. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm giám sát, quản lý cấu trúc dữ liệu, chất lượng dữ liệu của cơ quan, đơn vị mình cập nhật lên Cổng dữ liệu mở. Chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để cập nhật dữ liệu cho Danh mục cơ sở dữ liệu cơ quan, đơn vị mình quản lý.

Điều 7. Yêu cầu trong việc quản lý dữ liệu

1. Các cơ quan, đơn vị chỉ định một cán bộ làm đầu mối phụ trách kết nối và chia sẻ dữ liệu. Cán bộ đầu mối phụ trách có trách nhiệm tiếp nhận, phối hợp, xử lý các vấn đề về kết nối, chia sẻ dữ liệu của cơ quan, đơn vị mình đối với cơ quan, đơn vị bên ngoài.

2. Tuân thủ các quy định về bảo mật thông tin; các quy định về quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến dữ liệu.

3. Bảo đảm dữ liệu chia sẻ phải có khả năng gửi, nhận, lưu trữ, xử lý được bằng thiết bị số.

4. Tuân thủ các quy định, hướng dẫn kỹ thuật về trao đổi dữ liệu, về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

Điều 8. Cách thức vận hành

1. Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm vận hành Cổng dữ liệu mở.

2. Các cơ quan, đơn vị công bố các dữ liệu do đơn vị mình thu thập, quản lý theo quy định.

3. Chủ quản hệ thống thông tin tham gia vào quá trình kết nối, chia sẻ dữ liệu chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin khi dữ liệu được quản lý, lưu trữ, xử lý, truyền tải trên hệ thống của mình.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ KHAI THÁC DỮ LIỆU TRÊN CỔNG DỮ LIỆU MỞ

Điều 9. Nguyên tắc khai thác

1. Cá nhân, tổ chức có nhu cầu có thể thực hiện truy cập, khai thác và sử dụng dữ liệu mở được công khai trên Cổng dữ liệu mở.

2. Các cơ quan, đơn vị được cấp quyền để cập nhật, khai thác dữ liệu từ Cổng dữ liệu mở thông qua tài khoản được cấp của mỗi đơn vị và có trách nhiệm bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Các hình thức khai thác cơ sở dữ liệu trên Cổng dữ liệu mở

1. Cá nhân, tổ chức truy cập vào trang chủ của Cổng dữ liệu mở và truy cập vào các lĩnh vực để thực hiện khai thác dữ liệu.
2. Các cơ quan, đơn vị được cấp tài khoản và mật khẩu đăng nhập vào Cổng dữ liệu mở để cập nhật, khai thác dữ liệu.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chủ quản cơ sở dữ liệu

1. Cập nhật dữ liệu chuyên ngành thuộc ngành, lĩnh vực của cơ quan, đơn vị mình lên Cổng dữ liệu mở theo nội dung quy định tại Quy chế này và theo Danh mục dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình, Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Ninh Bình.
2. Xây dựng kế hoạch, lộ trình cung cấp dữ liệu mở thuộc phạm vi mình quản lý, trong đó xác định cụ thể mức độ, số lượng dữ liệu mở tối thiểu cần công bố theo từng giai đoạn; chịu trách nhiệm về dữ liệu do đơn vị mình cung cấp chia sẻ trên Cổng dữ liệu mở.
3. Cử bộ phận đầu mối phụ trách công tác sử dụng, quản lý tài khoản và thu thập, cập nhật, theo dõi, duy trì, kiểm tra dữ liệu mở của đơn vị trên Cổng dữ liệu mở tỉnh.
4. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các quy định về công bố, chia sẻ dữ liệu mở của tỉnh với cổng dữ liệu quốc gia.
5. Báo cáo cơ quan có thẩm quyền tình hình cung cấp và trao đổi dữ liệu khi có yêu cầu.
6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác dữ liệu mở và cơ quan có thẩm quyền để giải quyết các vướng mắc trong quá trình chia sẻ, sử dụng dữ liệu mở.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Danh mục dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình, Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Ninh Bình.
2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiếp nhận, xử lý ý kiến phản hồi của tổ chức, cá nhân về các vấn đề liên quan đến chất lượng, tính khả dụng, định dạng, sự tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến dữ liệu mở trên Cổng dữ liệu mở.
3. Phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý, vận hành Cổng dữ liệu mở; chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các cơ quan liên quan cập nhật dữ liệu vào Cổng dữ liệu mở.

4. Tổ chức hướng dẫn, phổ biến, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các quy định tại Quy chế này.

5. Hàng năm tổng hợp, báo cáo việc thực hiện các quy định tại Quy chế này, kết quả thực hiện công bố, chia sẻ dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước của tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu.

Điều 13. Trách nhiệm của đơn vị vận hành

1. Trực tiếp quản lý, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin mạng, sao lưu dự phòng, ứng cứu sự cố cho hoạt động của Cổng dữ liệu mở.

2. Tham mưu và trực tiếp khởi tạo, cấp phát, quản lý, xác thực tài khoản người dùng trên Cổng dữ liệu mở.

3. Chủ trì tham mưu, đề xuất nâng cấp, mở rộng Cổng dữ liệu mở đáp ứng yêu cầu chia sẻ dữ liệu mở của tỉnh.

4. Tổng hợp Báo cáo việc cập nhật dữ liệu hằng năm của các cơ quan, đơn vị, báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định để làm tiêu chí đánh giá, xếp hạng chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Xử lý vi phạm

Các tổ chức, cá nhân vi phạm Điều 5 Quy chế này tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung tại Quy chế này.

2. Định kỳ hàng năm, Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp kết quả, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình cập nhật, vận hành Cổng dữ liệu mở.

3. Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan đầu mối, đôn đốc, theo dõi tình hình triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 16. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh chưa phù hợp, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh, kiến nghị về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh Quy chế cho phù hợp./.